TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc

Bản án số: **108**/2017/DSST.
Ngày: **23/8/2017.**
V/v tranh chấp: *"**Bồi thường thiệt hại sức khỏe và tài sản** "*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN KIM NGỌC**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **TỐNG VĂN TƯ**
2. Ông: **TRƯƠNG MINH T**

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***:** Ông **CAO TRẦN KHẮC HUY** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa: Bà **HUỲNH THỊ CẨM** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 16 và 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 99/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2017 về việc tranh chấp ***" Bồi thường thiệt hại sức khỏe và tài sản"***. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2017/QĐXX-ST ngày 24 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **NGUYỄN THỊ S** Sinh năm: 1947
Chị **NGUYỄN THỊ T** Sinh năm: 1976
Cùng địa chỉ: Ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Bị đơn: Anh **VÕ VĂN D** Sinh năm 1975
Địa chỉ: Ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

(Bà S, chị T, anh D cùng có mặt tại phiên tòa)

NỘI DNG VỤ ÁN:

***Tại đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 24/3/2017 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị S trình bày:**

Bà là mẹ ruột của chị Nguyễn Thị T, anh Võ Văn D là cháu gọi bà bằng dì ruột. Vào lúc 17 giờ ngày 16/11/2016 anh D cùng với anh Trịnh Văn P, anh Trần Văn Bé S đắp ống bọng lại không cho nước vô ruộng, lúc này chị T ra ngăn cản thì bị anh D đánh vào mặt, bà chạy ra can ngăn thì bị anh D dùng chân đá vào mạn sườn phải, bà ngã xuống và bị anh D đá vào ngực, dùng cây đánh trúng tay bà. Sự việc trên bà và

chị T có trình báo với công an xã Mỹ Hội, sau đó gia đình chở bà và chị T đi bệnh viện Cai Lậy, bà nhập viện điều trị từ ngày 16/11/2017 với triệu chứng đa chấn thương do bị đánh và tăng huyết áp, đến ngày 22/11/2017 thì xuất viện. Thời gian bà nằm viện 7 ngày với tổng các chi phí như sau :

- Tiền thuốc và tiền viện phí : 1.461.000 đồng.
- Tiền công lao động của người nuôi bệnh : 7 ngày x 200.000 đồng/một ngày = 1.400.000 đồng.
- Tiền ăn của người bệnh : 7 ngày x 45.000 đồng/một ngày = 315.000 đồng
- Tiền ăn người nuôi bệnh : 7 ngày x 45.000 đồng/một ngày = 315.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng.

Nay bà yêu cầu anh D phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà với số tiền 18.491.000 đồng một lần.

*** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 24/3/2017 và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:**

Vào khoảng 17 giờ ngày 16/11/2016, khi phát hiện anh Võ Văn D đang đắp ống bọng không cho nước vào ruộng, chị ra nói khi nào nước lớn thì xả ống bọng cho nước vào để vịt tắm, lời qua tiếng lại thì anh D lên bờ nắm đầu đánh vào mắt vào mặt chị, dùng cây củi khoảng 4 tất đánh vào lưng chị, bà S mẹ ruột chị có ra can ngăn, thì bị anh D đánh, sau đó gia đình đưa bà S và chị đi bệnh viện Cai Lậy, bà S thì nằm viện điều trị 7 ngày, còn chị thì về trong ngày 16/11/2016. Ngoài ra trong lúc xô xát với anh D chị bị mất một sợi dây chuyền trọng lượng 5,1 chỉ vàng 18kr (Vàng thông thường lưu hành tại thị trường địa phương). Tổng các chi phí thiệt hại gồm :

- Tiền thuốc 263.000 đồng.
- Tiền công lao động : 2 ngày x 200.000 đồng/một ngày = 400.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng.
- Sợi dây chuyền bị mất : 5,1 chỉ vàng 18kr
- Nay chị yêu cầu anh D bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị là 10.663.000 đồng và một sợi dây chuyền trọng lượng 5,1 chỉ vàng 18kr (Vàng thông thường lưu hành tại thị trường địa phương).

*** Theo tờ tự khai ngày 04/4/2017 và tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Võ Văn D trình bày:** Vào khoảng 17 giờ ngày 16/11/2017 anh cùng anh P, anh Bé S đắp mọi không cho nước tràn vào ruộng, chị T và bà S ra chửi và cầm cây đánh anh, anh chống đỡ bỏ chạy, bà S bị trượt chân té, anh không đánh bà S và chị T nên không đồng ý bồi thường.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân

sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, tư cách của người tham gia tố tụng tuân thủ theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự và không có ý kiến kiến nghị gì.

Về nội Dung: Theo các tài liệu thể hiện trong hồ sơ và tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhận thấy, giữa bà S, chị T và anh D đều thừa nhận có hành vi đánh nhau dẫn đến bà S và chị T bị thương tích, bà S nằm viện điều trị là có thật, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà S và chị T đối với các khoản chi phí hợp lý, đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần không có căn cứ nên đề nghị không chấp nhận. Riêng tài sản của chị T bị mất là sợi dây chuyền trọng lượng 5,1 chỉ vàng 18kr do không có chứng cứ gì chứng minh, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Vụ án tranh chấp giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị S, chị Nguyễn Thị T và bị đơn anh Võ Văn D về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe và tài sản được quy định tại khoản 6, Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

Về nội Dung: Nguyên đơn và bị đơn trình bày thống nhất, vào khoảng 17 giờ ngày 16/11/2016 các bên có xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, theo bà S và chị T trình bày, trong lúc anh D, anh P, anh Bé S đang lấp ống bọng lại, chị T có ra ngăn cản thì bị anh D đánh trúng vào mặt, mắt và tay chị, bà S chạy ra thì bị anh D dùng chân đạp vào mạn sườn phải làm bà té ngã, tiếp đến anh D đá vào ngực bà, gia đình phải đưa bà đến Bệnh viện đa khoa Cai Lậy nhập viện điều trị 7 ngày, còn chị T thì bị thương nhẹ và mất sợi dây chuyền 5,1 chỉ vàng 18kr. Anh D thì cho rằng anh không đánh bà S và chị T, do mâu thuẫn nên bà S và chị T đánh anh, anh chống đỡ bỏ chạy nên bà S bị trượt té. Hội đồng xét xử xét thấy, theo hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính của công an xã Mỹ Hội thì anh D thừa nhận hành vi đánh nhau với bà S và chị T, do đó bà S phải nhập viện điều trị từ ngày 16/11/2016 đến ngày 22/11/2016 còn chị T bị thương nhẹ là có thật. Ngoài ra, người làm chứng là ông Trần Văn Bé S, Trịnh Văn Ph xác định anh D không đánh bà S và chị T nhưng tại phiên tòa hôm nay, bà S, chị T, ông Bé S và anh P thừa nhận gia đình bà S, chị T, anh P và ông Bé S trước đây có mâu thuẫn tranh chấp đất đai nên lời khai của ông Bé S và anh P không đảm bảo tính khách quan nên không được chấp nhận. Mặc khác theo đơn yêu cầu thu thập chứng cứ của anh D, tòa án tiến hành ghi lời khai của ông Nguyễn Văn B giữ chức vụ công an đặt trách ấp Mỹ Trung thì xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có sự đánh nhau và bà S có nằm viện điều trị thương tích. Từ căn cứ trên, bà S và chị T yêu cầu anh D bồi

thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là phù hợp theo quy định tại điều 584 Bộ luật dân sự.

[1] Xét khoản chi phí bồi thường theo đơn khởi kiện và yêu cầu tại tòa của bà S và chị T có những khoản không hợp lệ và không phù hợp với thực tế. Cụ thể, bà S yêu cầu số tiền là 1.461.000 đồng, nhưng theo các hóa đơn chứng từ hợp lệ từ ngày nhập viện 16/11/2016 đến ngày 22/11/2016 xuất viện, thì chỉ chấp nhận số tiền 890.949 đồng. Về yêu cầu tiền công lao động của người nuôi bệnh 200.000 đồng/một ngày là không phù hợp, vì thực tế tại địa phương tiền công lao động phổ thông là 150.000 đồng một ngày, nên chỉ chấp nhận tiền công lao động bị mất của người nuôi bệnh trong 7 ngày x 150.000 đồng = 1.050.000 đồng là phù hợp, do đã chấp nhận tiền công lao động nên không chấp nhận tiền ăn của người nuôi bệnh. Về yêu cầu tiền ăn bồi dưỡng của người bệnh trong 7 ngày x 45.000 đồng/một ngày = 315.000 đồng là phù hợp được chấp nhận. Chị T yêu cầu bồi thường chi phí thuốc điều trị thương tích là 263.000 đồng, nhưng sau khi đối chiếu lại các hóa đơn biên lai thu tiền do chị cung cấp, thì chi phí thuốc điều trị hợp lệ được chấp nhận là 181.390 đồng. Chị T yêu cầu bồi thường 2 ngày công lao động 400.0000 đồng là không phù hợp, vì chị không có thời gian nằm viện nên không được chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của bà S là 15.000.000 đồng, của chị T là 10.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, các bên đều có lỗi trong vụ xô xát này, cụ thể anh D, chị T và bà S bị Công an xã Mỹ Hội ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành, mặc khác tại phiên tòa bà và chị T trình bày, sau khi xảy ra sự việc, bà và chị T tham gia sinh hoạt xã hội bình thường, không có biểu hiện bất thường về tâm lý nên yêu cầu này không được chấp nhận.

[3] Chị T yêu cầu anh D phải bồi thường một dây chuyền trọng lượng 5,1 chỉ vàng 18kr bị mất trong lúc đánh nhau với anh D. Hội đồng xét xử xét thấy, qua thu thập chứng cứ là lời khai của chị Mai Thị Thu S và bà Thái Thị L, xác định hằng ngày có thấy chị T đeo dây chuyền và cũng có nghe chị T nói đã mất khi đánh nhau, còn sự việc cụ thể thế nào không rõ, nên lời khai không có căn cứ xem xét, mặc khác chị T không đưa ra được chứng cứ gì khác để chứng minh, anh D thì không thừa nhận. Nên yêu cầu của chị không được chấp nhận.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà S và chị T đối với các khoản chi phí hợp lý, đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần không có căn cứ nên đề nghị không chấp nhận. Riêng tài sản của chị T bị mất là sợi dây chuyền trọng lượng 5,1 chỉ vàng 18kr do không có chứng cứ gì chứng minh nên không chấp nhận. Xét lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát cũng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Từ các nhận định trên, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà S và chị T, buộc anh D bồi thường cho bà S số tiền 2.255.949 đồng (Trong đó tiền thuốc là 890.949 đồng, tiền công lao động của người nuôi bệnh là 1.050.000đ, tiền ăn của người bệnh là 315.000 đồng). Buộc anh D bồi thường cho chị T tiền thuốc là 181.390 đồng. Không chấp nhận bà S, chị T yêu cầu anh D bồi thường thiệt hại tinh thần. Không chấp nhận chị T yêu cầu anh D bồi thường dây chuyền trọng lượng 5,1chỉ vàng 18 Kr.

Về án phí: Anh D phải chịu án phí dân sự đối với phần yêu cầu của bà S, chị T được chấp nhận. Chị T phải chịu án phí đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản không được chấp nhận. Bà S và chị T được miễn án phí đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe không được chấp nhận.

Giá vàng 18kr (Vàng thông thường lưu hành tại thị trường địa phương) tại thời điểm xét xử là 2.400.000 đồng để làm cơ sở tính án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp Dụng Điều 357, các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14.

Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S và chị Nguyễn Thị T.

Buộc anh Võ Văn D bồi thường cho bà S thiệt hại về sức khỏe số tiền là 2.255.949đ (hai triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn chín trăm bốn mươi chín đồng) làm một lần.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà S đòi anh D bồi thường thêm 16.235.051đ (mười sáu triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn không trăm năm mươi mốt đồng).

Buộc anh Võ Văn D bồi thường cho chị T thiệt hại về sức khỏe số tiền là 181.390đ (một trăm tám mươi mốt ngàn ba trăm chín chục đồng) làm một lần.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T đòi anh D bồi thường thêm 10.481.610đ (mười triệu bốn trăm tám mươi mốt ngàn sáu trăm mười đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của chị T đòi anh D trả một sợi dây chuyền trọng lượng 5,1 chỉ vàng 18kr (vàng thông thường lưu hành tại thị trường địa phương).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí:

- Ông Võ Văn D phải chịu 300.000 án phí dân sự sơ thẩm.
- Chị Nguyễn Thị T phải chịu 612.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 413.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị nộp theo biên lai thu số

06593 ngày 24/3/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, nên chị phải nộp tiếp 199.000 đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi Cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Kim Ngọc